

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – HUẾ
THÀNH PHỐ HUẾ
Số: 47/2026/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Huế, ngày 25 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – HUẾ, THÀNH PHỐ HUẾ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Phương Nam.

2. Ông Hồ Quốc Huy.

Căn cứ vào các điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy: Ngày 17/8/2026, nguyên đơn Ngân hàng TMCP P có đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không có yêu cầu phản tố.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 110/2024/TLST-KDTM ngày 15/11/2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, giữa:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP P (OCB);

Địa chỉ: Tòa nhà T, số A T, phường T, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Trịnh Văn T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Ngọc S, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP P - Chi nhánh H1 (Theo Văn bản ủy quyền số: 15/2024/UQ-CT.HĐQT ngày 06/5/2024).

Người đại diện theo ủy quyền lại tham gia tố tụng: Ông Đinh Văn Q, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (quản lý hồ sơ) (*Theo giấy ủy quyền số 22/2025/UQ-OCB ngày 18/8/2025*).

Ông Võ Ngọc T1 chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (quản lý hồ sơ) (*Theo giấy ủy quyền số 51/2024/UQ-OCB ngày 15/11/2024*).

Bà Trương Thị Thu T2 chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (quản lý hồ sơ) (*Theo giấy ủy quyền số 05/2026/UQ-OCB ngày 21/8/2026*).

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn T3- Hộ kinh doanh Nguyễn T3; Địa điểm kinh doanh: 167 P, phường V, thành phố H; Địa chỉ chủ hộ kinh doanh N: 1 Đ, phường V, quận T, thành phố H (nay là phường T, thành phố H); Địa chỉ tạm trú và chỗ ở

hiện nay: thôn L, phường T, thành phố H.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1987; Địa chỉ: 5 H, phường P, quận T, thành phố H (nay là phường T, thành phố H).

+ Bà Nguyễn Thị T4, sinh năm: 1970; Địa chỉ: Khóm A, thị trấn D, huyện H, tỉnh Quảng Trị (nay là Khóm A, xã D, tỉnh Quảng Trị).

+ Bà Đặng Thị N; Địa chỉ: Khóm A, thị trấn D, huyện H, tỉnh Quảng Trị (nay là Khóm A, xã D, tỉnh Quảng Trị).

+ Ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm: 1992; Địa chỉ làm việc: D Đ, phường P, quận T, thành phố H (nay là phường T, thành phố H).

+ Bà Nguyễn Thị Mộng T5; Địa chỉ: 1 Đ, phường V, quận T, thành phố H (nay là phường T, thành phố H).

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định pháp luật.

- Trả lại đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo cho đương sự nếu có yêu cầu.

- Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ngân hàng TMCP P phải chịu số tiền 5.900.000 đồng (Năm triệu chín trăm nghìn đồng), Ngân hàng TMCP P đã nộp đủ.

- Về án phí dân sự: Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 31.225.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005050 ngày 15/11/2024 Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là Thi hành án dân sự thành phố H).

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 – Huế;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hương Lan